



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGUYỄN GIA THIỀU
NĂM HỌC 2024 – 2025

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6

Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 601

I. Trắc nghiệm (7đ)

Phần 1 (3đ): Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1-12.
Mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án đúng và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1. Trong quá trình cai trị về mặt chính trị, các triều đại phong kiến từ Hán đến Đường còn áp dụng luật pháp hà khắc và

- A. thẳng tay đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt.
- B. nắm độc quyền về muối và sắt.
- C. bắt người Việt cống nạp nhiều sản vật quý.
- D. đưa người Hán sang ở cùng với dân Việt.

Câu 2. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 15 bộ.
- B. 16 bộ.
- C. 17 bộ.
- D. 18 bộ.

Câu 3. Năm 43, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bị thất bại dưới sự tấn công của tướng giặc:

- A. Triệu Đà
- B. Tô Định
- C. Mã Viện
- D. Lục Dận

Câu 4. Sắp xếp các cuộc khởi nghĩa giành độc lập theo thứ tự thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ X?

- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng.
- B. Khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- C. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Lý Bí.
- D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 5. Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc là:

- A. nông dân công xã, hào trưởng người Việt.
- B. địa chủ người Hán và nông dân lệ thuộc.
- C. hào trưởng người Việt và nô tì, lạc dân.
- D. địa chủ người Hán và nông dân công xã.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu (248) đã:

- A. mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
- B. mở ra thời kì đấu tranh giành độc lập, tự chủ của người Việt.
- C. làm rung chuyển chính quyền đô hộ của nhà Ngô.
- D. giành và giữ được chính quyền độc lập trong khoảng gần 10 năm.

Câu 7. Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào:

- A. 11 giờ trưa.
- B. 14 giờ trưa.
- C. 12 giờ trưa.
- D. 13 giờ trưa.

Câu 8. Nguyên nhân chủ yếu vùng Xích đạo có mưa nhiều nhất trên thế giới là do:

- A. dòng biển nóng, áp cao chí tuyến.



- B. nhiệt độ thấp, độ ẩm và đại dương.
C. nhiệt độ cao, áp thấp xích đạo.
D. áp thấp ôn đới, độ ẩm và dòng biển.

Câu 9. Dụng cụ nào sau đây được dùng để đo độ ẩm không khí?

- A. Ẩm kế. B. Áp kế.
C. Nhiệt kế. D. Vũ kế.

Câu 10. Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 17°C , lúc 5 giờ được 26°C , lúc 13 giờ được 37°C và lúc 19 giờ được 32°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 26°C . B. 29°C .
C. 27°C . D. 28°C .

Câu 11. Loại gió nào sau đây thổi thường xuyên ở khu vực đới lạnh?

- A. Tín phong. B. Đông cực.
C. Tây ôn đới. D. Gió mùa.

Câu 12. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. quy mô kinh tế thế giới tăng. B. dân số thế giới tăng nhanh.
C. thiên tai bất thường, đột ngột. D. thực vật đột biến gen tăng.

Phần 2 (4đ). Câu trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời câu hỏi số 1 - 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1:

“Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh hơn và tỏa nhiệt cũng nhanh hơn bề mặt nước. Vì vậy, vào mùa hạ, lục địa có nhiệt độ cao hơn đại dương; còn vào mùa đông, lục địa có nhiệt độ thấp hơn đại dương. Các địa điểm nằm sâu trong lục địa thường có biên độ nhiệt lớn hơn các địa điểm nằm gần đại dương.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Tính chất nhận nhiệt và tỏa nhiệt của bề mặt đất và bề mặt nước giống nhau.
b) Bề mặt nước nhận nhiệt chậm và tỏa nhiệt cũng chậm.
c) Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh và tỏa nhiệt cũng nhanh.
d) Các địa điểm nằm gần đại dương, vào mùa đông ấm hơn trong lục địa, mùa hạ mát hơn trong lục địa.

Câu 2:

“Những địa điểm có nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều nằm trên lục địa. Hoang mạc Sahara là nơi có nhiệt độ trung bình năm cao nhất, tới trên 40°C . Lục địa Nam Cực có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất, có nơi xuống tới -57°C . Ngoài ra, nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ đông và bờ tây lục địa, do ảnh hưởng của các dòng biển nóng, lạnh.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Nhiệt độ trung bình năm tại hoang mạc Sahara cao nhất trên thế giới.
b) Ở Bắc Cực, nhiệt độ trung bình năm thấp nhất thế giới.
c) Châu Nam Cực còn được gọi là “cực lạnh” của thế giới.
d) Các dòng biển nóng và lạnh làm ảnh hưởng đến nhiệt độ không khí ven bờ.

Câu 3.

“Sản xuất vật chất của xã hội Việt Nam ở thời Bắc thuộc mang tính chất đối kháng. Mỗi bước tiến trong sự phát triển sản xuất phải trả bằng những hi sinh và đau khổ vô tận của nhân dân lao động... Chính sách bắt dân thu lượm sản vật quý trên rừng, dưới biển để làm đồ cống phẩm; chính sách độc quyền muối, sắt – do đó mà mua rẻ, bán đắt, cướp đoạt của nhân dân, chính sách tô thuế nặng nề, bắt thợ sang Trung Quốc,... hết triều đại này đến triều đại khác đã làm cho nhân dân ta đói khổ, lưu vong, nông nghiệp đình đốn, công thương nghiệp cũng không thể phát triển mạnh...”

(Theo Lịch sử Việt Nam, T1, NXB Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1993, tr 240).

- Chính quyền đô hộ bắt nhân dân ta cống nạp nhiều loại hương liệu, sản vật quý.
- Chính quyền đô hộ cho người Việt tự do buôn bán sắt và muối.
- Chế độ thuế khóa, lao dịch hà khắc, nặng nề được thiết lập làm cho đời sống nhân dân người Việt cùng cực.
- Nền kinh tế Âu Lạc dưới thời Bắc thuộc phát triển mạnh.

Câu 4.

Kể từ cuộc kháng chiến chống Triệu Đà xâm lược bị thất bại đến cuộc khởi nghĩa thành công của Khúc Thừa Dụ đất nước ta bị các triều đại phương Bắc kế tiếp nhau xâm lược và đô hộ. Hơn một nghìn năm Bắc thuộc đã có biết bao đau thương, tủi nhục mà nhân dân ta phải chịu đựng. Kể đô hộ đầu chỉ dừng lại ở vơ vét, cướp bóc mà còn rắp tâm xóa bỏ độc lập, chủ quyền của nhân dân ta, ráo riết thực hiện chính sách đồng hóa nhằm Hán hóa dân tộc Việt. Trải qua nhiều thế kỉ, nhân dân ta không ngừng nổi dậy đấu tranh giành độc lập.

- Triệu Đà chiếm được Âu Lạc năm 179 TCN, mở đầu thời kì hơn 1000 năm Bắc thuộc.
- Cuộc khởi nghĩa Lý Bí chống lại nhà Lương thắng lợi đưa đến sự thành lập nhà nước Vạn Xuân.
- Lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân ta là tầng lớp địa chủ người Hán.
- Các cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã chứng tỏ tinh thần bất khuất của một dân tộc, không chịu cúi đầu bị nô dịch.

II. Tự luận (3đ)

Câu 1 (1đ). Em hãy phân tích sự chuyển biến về kinh tế ở nước ta dưới thời Bắc thuộc?

Câu 2 (0,5đ) Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết những phong tục tập quán nào từ thời Văn Lang – Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay và giới thiệu ngắn gọn về một phong tục?

Câu 3(0,5đ): Cho bảng số liệu sau

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG A (Đơn vị: $^{\circ}\text{C}$)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Tính nhiệt độ trung bình năm của trạm A?

Câu 4(1đ): Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu.

-----HẾT-----

Câu 8. Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 17°C , lúc 5 giờ được 26°C , lúc 13 giờ được 37°C và lúc 19 giờ được 32°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

A. 26°C .

B. 29°C .

C. 27°C .

D. 28°C .

Câu 9. Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào:

A. 11 giờ trưa.

B. 14 giờ trưa.

C. 12 giờ trưa.

D. 13 giờ trưa.

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu vùng Xích đạo có mưa nhiều nhất trên thế giới là do:

A. dòng biển nóng, áp cao chí tuyến.

B. nhiệt độ thấp, độ ẩm và đại dương.

C. nhiệt độ cao, áp thấp xích đạo.

D. áp thấp ôn đới, độ ẩm và dòng biển.

Câu 11. Loại gió nào sau đây thổi thường xuyên ở khu vực đới lạnh?

A. Tín phong.

B. Đông cực.

C. Tây ôn đới.

D. Gió mùa.

Câu 12. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

A. quy mô kinh tế thế giới tăng.

B. dân số thế giới tăng nhanh.

C. thiên tai bất thường, đột ngột.

D. thực vật đột biến gen tăng.

Phần 2 (4đ). Câu trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời câu hỏi số 1 - 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1:

“Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh hơn và tỏa nhiệt cũng nhanh hơn bề mặt nước. Vì vậy, vào mùa hạ, lục địa có nhiệt độ cao hơn đại dương; còn vào mùa đông, lục địa có nhiệt độ thấp hơn đại dương. Các địa điểm nằm sâu trong lục địa thường có biên độ nhiệt lớn hơn các địa điểm nằm gần đại dương.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

a) Tính chất nhận nhiệt và tỏa nhiệt của bề mặt đất và bề mặt nước giống nhau.

b) Bề mặt nước nhận nhiệt chậm và tỏa nhiệt cũng chậm.

c) Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh và tỏa nhiệt cũng nhanh.

d) Các địa điểm nằm gần đại dương, vào mùa đông ấm hơn trong lục địa, mùa hạ mát hơn trong lục địa.

Câu 2:

“Những địa điểm có nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều nằm trên lục địa. Hoang mạc Sahara là nơi có nhiệt độ trung bình năm cao nhất, tới trên 40°C . Lục địa Nam Cực có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất, có nơi xuống tới -57°C . Ngoài ra, nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ đông và bờ tây lục địa, do ảnh hưởng của các dòng biển nóng, lạnh.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

a) Nhiệt độ trung bình năm tại hoang mạc Sahara cao nhất trên thế giới.

b) Ở Bắc Cực, nhiệt độ trung bình năm thấp nhất thế giới.

c) Châu Nam Cực còn được gọi là “cực lạnh” của thế giới.

d) Các dòng biển nóng và lạnh làm ảnh hưởng đến nhiệt độ không khí ven bờ.

Câu 3.

“Sản xuất vật chất của xã hội Việt Nam ở thời Bắc thuộc mang tính chất đối kháng. Mỗi bước tiến trong sự phát triển sản xuất phải trả bằng những hi sinh và đau khổ vô tận của nhân dân lao động... Chính sách bắt dân thu lượm sản vật quý trên rừng, dưới biển để làm đồ cống phẩm; chính sách độc quyền muối, sắt – do đó mà mua rẻ, bán đắt, cướp đoạt của nhân dân, chính sách tô thuế nặng nề, bắt thợ sang Trung Quốc, ... hết triều đại này đến triều đại khác đã làm cho nhân dân ta đói khổ, lưu vong, nông nghiệp đình đốn, công thương nghiệp cũng không thể phát triển mạnh...”

(Theo Lịch sử Việt Nam, T1, NXB Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1993, tr 240).

- Chính quyền đô hộ bắt nhân dân ta cống nạp nhiều loại hương liệu, sản vật quý.
- Chính quyền đô hộ cho người Việt tự do buôn bán sắt và muối.
- Chế độ thuế khóa, lao dịch hà khắc, nặng nề được thiết lập làm cho đời sống nhân dân người Việt cùng cực.
- Nền kinh tế Âu Lạc dưới thời Bắc thuộc phát triển mạnh.

Câu 4.

Kể từ cuộc kháng chiến chống Triệu Đà xâm lược bị thất bại đến cuộc khởi nghĩa thành công của Khúc Thừa Dụ đất nước ta bị các triều đại phương Bắc kế tiếp nhau xâm lược và đô hộ. Hơn một nghìn năm Bắc thuộc đã có biết bao đau thương, tủi nhục mà nhân dân ta phải chịu đựng. Kẻ đô hộ đâu chỉ dừng lại ở vơ vét, cướp bóc mà còn rắp tâm xóa bỏ độc lập, chủ quyền của nhân dân ta, ráo riết thực hiện chính sách đồng hóa nhằm Hán hóa dân tộc Việt. Trải qua nhiều thế kỉ, nhân dân ta không ngừng nổi dậy đấu tranh giành độc lập.

- Triệu Đà chiếm được Âu Lạc năm 179 TCN, mở đầu thời kì hơn 1000 năm Bắc thuộc.
- Cuộc khởi nghĩa Lý Bí chống lại nhà Lương thắng lợi đưa đến sự thành lập nhà nước Vạn Xuân.
- Lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân ta là tầng lớp địa chủ người Hán.
- Các cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã chứng tỏ tinh thần bất khuất của một dân tộc, không chịu cúi đầu bị nô dịch.

II. Tự luận (3đ)

Câu 1 (1đ). Em hãy phân tích sự chuyển biến về kinh tế ở nước ta dưới thời Bắc thuộc?

Câu 2 (0,5đ) Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết những phong tục tập quán nào từ thời Văn Lang – Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay và giới thiệu ngắn gọn về một phong tục?

Câu 3(0,5đ): Cho bảng số liệu sau

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG A (Đơn vị: °C)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Tính nhiệt độ trung bình năm của trạm A?

Câu 4(1đ): Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu.

—————HẾT—————

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 603

I. Trắc nghiệm (7đ)

Phần 1 (3đ): Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1-12. Mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án đúng và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1. Năm 43, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bị thất bại dưới sự tấn công của tướng giặc:

- A. Triệu Đà
B. Tô Định
C. Mã Viện
D. Lục Dận

Câu 2. Trong quá trình cai trị về mặt chính trị, các triều đại phong kiến từ Hán đến Đường còn áp dụng luật pháp hà khắc và

- A. thăng tay đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt.
B. nắm độc quyền về muối và sắt.
C. bắt người Việt cống nạp nhiều sản vật quý.
D. đưa người Hán sang ở cùng với dân Việt.

Câu 3. Sắp xếp các cuộc khởi nghĩa giành độc lập theo thứ tự thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ X?

- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng.
B. Khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
C. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Lý Bí.
D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 4. Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc là:

- A. nông dân công xã, hào trưởng người Việt.
B. địa chủ người Hán và nông dân lệ thuộc.
C. hào trưởng người Việt và nô tì, lạc dân.
D. địa chủ người Hán và nông dân công xã.

Câu 5. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 15 bộ.
B. 16 bộ.
C. 17 bộ.
D. 18 bộ.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu (248) đã:

- A. mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
B. mở ra thời kì đấu tranh giành độc lập, tự chủ của người Việt.
C. làm rung chuyển chính quyền đô hộ của nhà Ngô.
D. giành và giữ được chính quyền độc lập trong khoảng gần 10 năm.

Câu 7. Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

- A. Ẩm kế.
B. Áp kế.
C. Nhiệt kế.
D. Vũ kế.

Câu 8. Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 17°C , lúc 5 giờ được 26°C , lúc 13 giờ được 37°C và lúc 19 giờ được 32°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

- A. 26°C . B. 29°C .
C. 27°C . D. 28°C .

Câu 9. Nguyên nhân chủ yếu vùng Xích đạo có mưa nhiều nhất trên thế giới là do:

- A. dòng biển nóng, áp cao chí tuyến.
B. nhiệt độ thấp, độ ẩm và đại dương.
C. nhiệt độ cao, áp thấp xích đạo.
D. áp thấp ôn đới, độ ẩm và dòng biển.

Câu 10. Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào:

- A. 11 giờ trưa. B. 14 giờ trưa.
C. 12 giờ trưa. D. 13 giờ trưa.

Câu 11. Loại gió nào sau đây thổi thường xuyên ở khu vực đới lạnh?

- A. Tín phong. B. Đông cực.
C. Tây ôn đới. D. Gió mùa.

Câu 12. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. quy mô kinh tế thế giới tăng. B. dân số thế giới tăng nhanh.
C. thiên tai bất thường, đột ngột. D. thực vật đột biến gen tăng.

Phần 2 (4đ). Câu trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời câu hỏi số 1 - 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1:

“ Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh hơn và tỏa nhiệt cũng nhanh hơn bề mặt nước. Vì vậy, vào mùa hạ, lục địa có nhiệt độ cao hơn đại dương; còn vào mùa đông, lục địa có nhiệt độ thấp hơn đại dương. Các địa điểm nằm sâu trong lục địa thường có biên độ nhiệt lớn hơn các địa điểm nằm gần đại dương.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Tính chất nhận nhiệt và tỏa nhiệt của bề mặt đất và bề mặt nước giống nhau.
b) Bề mặt nước nhận nhiệt chậm và tỏa nhiệt cũng chậm.
c) Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh và tỏa nhiệt cũng nhanh.
d) Các địa điểm nằm gần đại dương, vào mùa đông ấm hơn trong lục địa, mùa hạ mát hơn trong lục địa.

Câu 2:

“ Những địa điểm có nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều nằm trên lục địa. Hoang mạc Sahara là nơi có nhiệt độ trung bình năm cao nhất, tới trên 40°C . Lục địa Nam Cực có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất, có nơi xuống tới -57°C . Ngoài ra, nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ đông và bờ tây lục địa, do ảnh hưởng của các dòng biển nóng, lạnh.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Nhiệt độ trung bình năm tại hoang mạc Sahara cao nhất trên thế giới.
b) Ở Bắc Cực, nhiệt độ trung bình năm thấp nhất thế giới.
c) Châu Nam Cực còn được gọi là “cực lạnh” của thế giới.
d) Các dòng biển nóng và lạnh làm ảnh hưởng đến nhiệt độ không khí ven bờ.

Câu 3.

“Sản xuất vật chất của xã hội Việt Nam ở thời Bắc thuộc mang tính chất đối kháng. Mỗi bước tiến trong sự phát triển sản xuất phải trả bằng những hi sinh và đau khổ vô tận của nhân dân lao động... Chính sách bắt dân thu lượm sản vật quý trên rừng, dưới biển để làm đồ cống phẩm; chính sách độc quyền muối, sắt – do đó mà mua rẻ, bán đắt, cướp đoạt của nhân dân, chính sách tô thuế nặng nề, bắt thợ sang Trung Quốc,... hết triều đại này đến triều đại khác đã làm cho nhân dân ta đói khổ, lưu vong, nông nghiệp đình đốn, công thương nghiệp cũng không thể phát triển mạnh...”

(Theo Lịch sử Việt Nam, T1, NXB Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1993, tr 240).

- Chính quyền đô hộ bắt nhân dân ta cống nạp nhiều loại hương liệu, sản vật quý.
- Chính quyền đô hộ cho người Việt tự do buôn bán sắt và muối.
- Chế độ thuế khóa, lao dịch hà khắc, nặng nề được thiết lập làm cho đời sống nhân dân người Việt cùng cực.
- Nền kinh tế Âu Lạc dưới thời Bắc thuộc phát triển mạnh.

Câu 4.

Kể từ cuộc kháng chiến chống Triệu Đà xâm lược bị thất bại đến cuộc khởi nghĩa thành công của Khúc Thừa Dụ đất nước ta bị các triều đại phương Bắc kế tiếp nhau xâm lược và đô hộ. Hơn một nghìn năm Bắc thuộc đã có biết bao đau thương, tủi nhục mà nhân dân ta phải chịu đựng. Kẻ đô hộ đâu chỉ dừng lại ở vơ vét, cướp bóc mà còn rắp tâm xóa bỏ độc lập, chủ quyền của nhân dân ta, ráo riết thực hiện chính sách đồng hóa nhằm Hán hóa dân tộc Việt. Trải qua nhiều thế kỉ, nhân dân ta không ngừng nổi dậy đấu tranh giành độc lập.

- Triệu Đà chiếm được Âu Lạc năm 179 TCN, mở đầu thời kì hơn 1000 năm Bắc thuộc.
- Cuộc khởi nghĩa Lý Bí chống lại nhà Lương thắng lợi đưa đến sự thành lập nhà nước Vạn Xuân.
- Lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân ta là tầng lớp địa chủ người Hán.
- Các cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã chứng tỏ tinh thần bất khuất của một dân tộc, không chịu cúi đầu bị nô dịch.

II. Tự luận (3đ)

Câu 1 (1đ). Em hãy phân tích sự chuyển biến về kinh tế ở nước ta dưới thời Bắc thuộc?

Câu 2 (0,5đ) Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết những phong tục tập quán nào từ thời Văn Lang – Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay và giới thiệu ngắn gọn về một phong tục?

Câu 3(0,5đ): Cho bảng số liệu sau

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG A (Đơn vị: $^{\circ}\text{C}$)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Tính nhiệt độ trung bình năm của trạm A?

Câu 4(1đ): Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu.

-----HẾT-----



ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II
MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6
Thời gian làm bài: 60 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 604

I. Trắc nghiệm (7đ)

Phần 1 (3đ): Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Học sinh trả lời từ câu 1-12.
Mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án đúng và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1. Năm 43, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bị thất bại dưới sự tấn công của tướng giặc:

- A. Triệu Đà
B. Tô Định
C. Mã Viện
D. Lục Dận

Câu 2. Trong quá trình cai trị về mặt chính trị, các triều đại phong kiến từ Hán đến Đường còn áp dụng luật pháp hà khắc và

- A. thăng tay đàn áp các cuộc đấu tranh của người Việt.
B. nắm độc quyền về muối và sắt.
C. bắt người Việt cống nạp nhiều sản vật quý.
D. đưa người Hán sang ở cùng với dân Việt.

Câu 3. Sắp xếp các cuộc khởi nghĩa giành độc lập theo thứ tự thời gian từ thế kỉ I đến thế kỉ X?

- A. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng.
B. Khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
C. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng, khởi nghĩa Lý Bí.
D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng, khởi nghĩa Lý Bí, khởi nghĩa Bà Triệu, khởi nghĩa Phùng Hưng.

Câu 4. Những lực lượng xã hội mới xuất hiện ở Việt Nam thời Bắc thuộc là:

- A. nông dân công xã, hào trưởng người Việt.
B. địa chủ người Hán và nông dân lệ thuộc.
C. hào trưởng người Việt và nô tì, lạc dân.
D. địa chủ người Hán và nông dân công xã.

Câu 5. Nhà nước Văn Lang chia làm bao nhiêu bộ?

- A. 15 bộ.
B. 16 bộ.
C. 17 bộ.
D. 18 bộ.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa Bà Triệu (248) đã:

- A. mở ra thời kì độc lập, tự chủ lâu dài trong lịch sử dân tộc Việt Nam.
B. mở ra thời kì đấu tranh giành độc lập, tự chủ của người Việt.
C. làm rung chuyển chính quyền đô hộ của nhà Ngô.
D. giành và giữ được chính quyền độc lập trong khoảng gần 10 năm.

Câu 7. Một trong những biểu hiện của biến đổi khí hậu là

- A. quy mô kinh tế thế giới tăng.
B. dân số thế giới tăng nhanh.
C. thiên tai bất thường, đột ngột.
D. thực vật đột biến gen tăng.

Câu 8. Dụng cụ nào sau đây được dùng đo độ ẩm không khí?

- A. Ẩm kế.
B. Áp kế.



C. Nhiệt kế.

D. Vũ kế.

Câu 9. Giả sử có một ngày ở thành phố Y, người ta đo được nhiệt độ lúc 1 giờ được 17°C , lúc 5 giờ được 26°C , lúc 13 giờ được 37°C và lúc 19 giờ được 32°C . Vậy nhiệt độ trung bình của ngày hôm đó là bao nhiêu?

A. 26°C .

B. 29°C .

C. 27°C .

D. 28°C .

Câu 10. Nguyên nhân chủ yếu vùng Xích đạo có mưa nhiều nhất trên thế giới là do:

A. dòng biển nóng, áp cao chí tuyến.

B. nhiệt độ thấp, độ ẩm và đại dương.

C. nhiệt độ cao, áp thấp xích đạo.

D. áp thấp ôn đới, độ ẩm và dòng biển.

Câu 11. Không khí trên mặt đất nóng nhất là vào:

A. 11 giờ trưa.

B. 14 giờ trưa.

C. 12 giờ trưa.

D. 13 giờ trưa.

Câu 12. Loại gió nào sau đây thổi thường xuyên ở khu vực đới lạnh?

A. Tín phong.

B. Đông cực.

C. Tây ôn đới.

D. Gió mùa.

Phần 2 (4đ). Câu trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời câu hỏi số 1 - 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai và tô vào phiếu trả lời.

Câu 1:

“Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh hơn và tỏa nhiệt cũng nhanh hơn bề mặt nước. Vì vậy, vào mùa hạ, lục địa có nhiệt độ cao hơn đại dương; còn vào mùa đông, lục địa có nhiệt độ thấp hơn đại dương. Các địa điểm nằm sâu trong lục địa thường có biên độ nhiệt lớn hơn các địa điểm nằm gần đại dương.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Tính chất nhận nhiệt và tỏa nhiệt của bề mặt đất và bề mặt nước giống nhau.
- b) Bề mặt nước nhận nhiệt chậm và tỏa nhiệt cũng chậm.
- c) Bề mặt đất nhận nhiệt nhanh và tỏa nhiệt cũng nhanh.
- d) Các địa điểm nằm gần đại dương, vào mùa đông ấm hơn trong lục địa, mùa hạ mát hơn trong lục địa.

Câu 2:

“Những địa điểm có nhiệt độ trung bình năm cao nhất và thấp nhất đều nằm trên lục địa. Hoang mạc Sahara là nơi có nhiệt độ trung bình năm cao nhất, tới trên 40°C . Lục địa Nam Cực có nhiệt độ trung bình năm thấp nhất, có nơi xuống tới -57°C . Ngoài ra, nhiệt độ không khí còn thay đổi theo bờ đông và bờ tây lục địa, do ảnh hưởng của các dòng biển nóng, lạnh.”

(Địa lí 10, Kết nối tri thức với cuộc sống, tr 29)

- a) Nhiệt độ trung bình năm tại hoang mạc Sahara cao nhất trên thế giới.
- b) Ở Bắc Cực, nhiệt độ trung bình năm thấp nhất thế giới.
- c) Châu Nam Cực còn được gọi là “cực lạnh” của thế giới.
- d) Các dòng biển nóng và lạnh làm ảnh hưởng đến nhiệt độ không khí ven bờ.

Câu 3.

“Sản xuất vật chất của xã hội Việt Nam ở thời Bắc thuộc mang tính chất đối kháng. Mỗi bước tiến trong sự phát triển sản xuất phải trả bằng những hi sinh và đau khổ vô tận của nhân dân lao động... Chính sách bắt dân thu lượm sản vật quý trên rừng, dưới biển để làm đồ cống phẩm; chính sách độc quyền muối, sắt – do đó mà mua rẻ, bán đắt, cướp đoạt của nhân dân, chính sách tô thuế nặng nề, bắt thợ sang Trung Quốc,... hết triều đại này đến triều đại khác đã làm cho nhân dân ta đói khổ, lưu vong, nông nghiệp đình đốn, công thương nghiệp cũng không thể phát triển mạnh...”

(Theo Lịch sử Việt Nam, T1, NXB Đại học và giáo dục chuyên nghiệp, 1993, tr 240).

- Chính quyền đô hộ bắt nhân dân ta cống nạp nhiều loại hương liệu, sản vật quý.
- Chính quyền đô hộ cho người Việt tự do buôn bán sắt và muối.
- Chế độ thuế khóa, lao dịch hà khắc, nặng nề được thiết lập làm cho đời sống nhân dân người Việt cùng cực.
- Nền kinh tế Âu Lạc dưới thời Bắc thuộc phát triển mạnh.

Câu 4.

Kể từ cuộc kháng chiến chống Triệu Đà xâm lược bị thất bại đến cuộc khởi nghĩa thành công của Khúc Thừa Dụ đất nước ta bị các triều đại phương Bắc kế tiếp nhau xâm lược và đô hộ. Hơn một nghìn năm Bắc thuộc đã có biết bao đau thương, tủi nhục mà nhân dân ta phải chịu đựng. Kẻ đô hộ đâu chỉ dừng lại ở vơ vét, cướp bóc mà còn rắp tâm xóa bỏ độc lập, chủ quyền của nhân dân ta, ráo riết thực hiện chính sách đồng hóa nhằm Hán hóa dân tộc Việt. Trải qua nhiều thế kỉ, nhân dân ta không ngừng nổi dậy đấu tranh giành độc lập.

- Triệu Đà chiếm được Âu Lạc năm 179 TCN, mở đầu thời kì hơn 1000 năm Bắc thuộc.
- Cuộc khởi nghĩa Lý Bí chống lại nhà Lương thắng lợi đưa đến sự thành lập nhà nước Vạn Xuân.
- Lãnh đạo các cuộc đấu tranh chống Bắc thuộc của nhân dân ta là tầng lớp địa chủ người Hán.
- Các cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã chứng tỏ tinh thần bất khuất của một dân tộc, không chịu cúi đầu bị nô dịch.

II. Tự luận (3đ)

Câu 1 (1đ). Em hãy phân tích sự chuyển biến về kinh tế ở nước ta dưới thời Bắc thuộc?

Câu 2 (0,5đ) Bằng hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết những phong tục tập quán nào từ thời Văn Lang – Âu Lạc còn tồn tại đến ngày nay và giới thiệu ngắn gọn về một phong tục?

Câu 3(0,5đ): Cho bảng số liệu sau

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH CÁC THÁNG CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG A (Đơn vị: °C)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Nhiệt độ	25,8	26,7	27,9	28,9	28,3	27,5	27,1	27,1	26,8	26,7	26,4	25,7

Tính nhiệt độ trung bình năm của trạm A?

Câu 4(1đ): Em hãy nêu một số hoạt động mà bản thân và gia đình có thể làm để góp phần ứng phó biến đổi khí hậu.

-----HẾT-----